

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 374/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cảnh Đ - sinh ngày 19/02/1956

Trú tại: xóm 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L - sinh ngày 20/10/1964

Trú tại: xóm 10, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chia 77m² diện tích đất ở là tài sản của ông Nguyễn Cảnh Đ và bà Nguyễn Thị L tạo dựng trong thời kỳ hôn nhân theo hồ sơ kỹ thuật đất năm 2005; thửa đất số 1213, tờ bản đồ số 6, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Địa chỉ thửa đất: xóm 10, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An cụ thể như sau:

- Giao cho ông Nguyễn Cảnh Đ được sử dụng 42.5m² đất ở x 5.000.000đ/m² = 212.500.000 đồng (Phần đất phía Đông của thửa đất 1213) cụ thể có các cạnh như sau:

- Phía Đông giáp thửa đất 343 dài 6.28m

- Phía Tây giáp phần đất bà Nguyễn Thị L được chia dài 6.72m

- Phía Nam giáp thửa đất số 376 và 377 được chia làm 02 đoạn, đoạn giáp thửa đất 377 dài 1.34m, đoạn giáp thửa đất 376 dài 5.18m

- Phía Bắc giáp phần đất lưu không quốc lộ 7A dài 6.36m.

- Giao cho bà Nguyễn Thị L được sử dụng 34.5m² đất ở x 5.000.000đ/m² = 172.500.000 đồng (Phần đất phía Tây của thửa đất 1213) cụ thể có các cạnh như sau:

- Phía Đông giáp đất ông Nguyễn Cảnh Đ được chia dài 6.72m
- Phía Tây giáp thửa đất 342 dài 6.63m
- Phía Nam giáp thửa đất số 376 dài 4.99 m
- Phía Bắc giáp phần đất lưu không quốc lộ 7A dài 5.35m.

(Có sơ đồ thỏa thuận chia đất kèm theo).

Ông Nguyễn Cảnh Đ không phải thực hiện nghĩa vụ trích chia chênh lệch tài sản cho bà Nguyễn Thị L.

Ông Nguyễn Cảnh Đ, bà Nguyễn Thị L có quyền đến cơ quan hành chính để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định.

- Về án phí: Ông Nguyễn Cảnh Đ nộp 5.312.500đ(Năm triệu, ba trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được tính trừ trong số tiền tạm ứng án phí 9.000.000đ(Chín triệu đồng) ông Đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0003128 ngày 13/12/2018. Trả lại cho ông Nguyễn Cảnh Đ số tiền 3.687.500đ(Ba triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị L nộp 4.312.500đ(Bốn triệu, ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc